TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/QĐST-DS	*TP Hòa Bình, ngày 09 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2019/TLST-DS, ngày 08 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV)

Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.

+ Người đại diện theo pháp luật: ông Phan Đức **T** – Chủ tịch HĐQT

+ Người được ủy quyền: ông Lương Quang **M** – Giám đốc BIDV Chi nhánh Hòa Bình.

+ Người được ủy quyền tham gia tố tụng: ông Bùi Văn **Th** – Cán bộ quản lý khách hàng của BIDV– Chi nhánh Hòa Bình.

- Bị đơn: ông Nguyễn Anh **H**, sinh năm 1986.

Trú tại: Tổ 11, phường **TL**, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: ông Nguyễn Anh **H** phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền gốc và lãi theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 01/2018/11374549/HĐTD, ngày 10/8/2018. Tính đến ngày 31/10/2019, tổng số nợ phải trả là: **117.748.066** đồng (Bằng chữ: Một trăm mười bảy triệu, bảy trăm

bốn mươi tám nghìn, không trăm sáu mươi sáu đồng). Trong đó: nợ gốc là 113.186.150 đồng, nợ lãi là 4.561.916 đồng.

Kể từ ngày 01/11/2019 cho đến khi thi hành án xong ông Nguyễn Anh **H** còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Về án phí: ông Nguyễn Anh **H** phải nộp 2.943.701 đồng (Bằng chữ: Hai triệu, chín trăm bốn mươi ba nghìn, bảy trăm không một đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) 2.900.000 đồng (Bằng chữ: Hai triệu, chín trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Hòa Bình theo biên lai số: 0002173, ngày 08/10/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP Hòa Bình;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đinh Trường Sơn